

CÔNG TY TNHH TRUYỀN THÔNG, SỰ KIỆN VÀ GIẢI TRÍ VIỆT NAM THỊNH VƯỢNG

CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH TRUYỀN THÔNG, SỰ KIỆN VÀ GIẢI TRÍ VIỆT NAM THỊNH VƯỢNG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: VIETNAM THINH VUONG MEDIA, EVENTS AND ENTERTAINMENT COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: VNTV MEDIA CO., LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0110605008

3. Ngày thành lập: 17/01/2024

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 01 Ngõ 95/195 Phố Thúy Lĩnh, Phường Lĩnh Nam, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0328532166

Fax:

Email: kieunganvtv@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa (trừ môi giới bất động sản)	4610
2.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: Bán buôn thực phẩm tươi sống (không hoạt động tại trụ sở). Bán buôn thực phẩm chức năng	4632
3.	Bán buôn đồ uống	4633
4.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
5.	Dịch vụ đóng gói	8292
6.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu (trừ dịch vụ báo cáo tòa án; hoạt động đấu giá độc lập; dịch vụ lấy lại tài sản)	8299
7.	Giáo dục thể thao và giải trí	8551
8.	Giáo dục văn hoá nghệ thuật	8552
9.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu (trừ Dạy về tôn giáo; Các trường của các tổ chức Đảng, đoàn thể)	8559
10.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục	8560
11.	Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí	9000
12.	Hoạt động của các cơ sở thể thao	9311
13.	Hoạt động của các câu lạc bộ thể thao	9312
14.	Hoạt động thể thao khác	9319
15.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202

16.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
17.	Cổng thông tin (trừ hoạt động báo chí)	6312
18.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu	6399
19.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020
20.	Quảng cáo (Không bao gồm quảng cáo thuốc lá)	7310
21.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
22.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
23.	Hoạt động nhiếp ảnh	7420
24.	Bán buôn tổng hợp	4690
25.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
26.	In ấn (Trừ in trắng bao bì kim loại, in trên các sản phẩm vải sợi, dệt, may, đan tại trụ sở)	1811
27.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
28.	Sao chép bản ghi các loại	1820
29.	Bán lẻ hàng hóa đã qua sử dụng trong các cửa hàng chuyên doanh	4774
30.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (trừ hoạt động đấu giá)	4791
31.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu (trừ hoạt động đấu giá)	4799
32.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày (Không hoạt động tại trụ sở)	5510
33.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
34.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
35.	Dịch vụ ăn uống khác (Trừ hoạt động quán bar và quán giải khát có khiêu vũ)	5629
36.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
37.	Xuất bản sách (trừ Nhà xuất bản)	5811
38.	Xuất bản phần mềm	5820
39.	Hoạt động sản xuất phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình	5911
40.	Hoạt động hậu kỳ	5912
41.	Hoạt động phát hành phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình	5913(Chính)
42.	Hoạt động chiếu phim	5914
43.	Hoạt động ghi âm và xuất bản âm nhạc (Trừ kinh doanh karaoke)	5920

44.	Hoạt động viễn thông có dây	6110
45.	Hoạt động viễn thông không dây	6120
46.	Hoạt động viễn thông khác	6190
47.	Cho thuê băng, đĩa video	7722
48.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
49.	Đại lý du lịch	7911
50.	Điều hành tua du lịch	7912
51.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
52.	Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp	8211
53.	Sản xuất nhạc cụ	3220
54.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
55.	Bán lẻ băng đĩa âm thanh, hình ảnh (kể cả băng, đĩa trắng) trong các cửa hàng chuyên doanh	4762
56.	Doanh nghiệp phải thực hiện đúng các quy định của pháp luật về đất đai, xây dựng, phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường, các quy định khác của pháp luật hiện hành và các điều kiện kinh doanh đối với ngành nghề kinh doanh có điều kiện.	Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam

6. Vốn điều lệ: 8.900.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Quốc tịch	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số Giấy tờ pháp lý của cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Giấy tờ pháp lý của tổ chức	Ghi chú
1	NGUYỄN HOÀNG TÙNG	Việt Nam	403, nhà D8 TT Trung Tự, Phường Trung Tự, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	6.230.000.000	70,000	022079012945	
2	PHẠM THỊ NGÂN	Việt Nam	Tổ 13 Khu phố 2, Phường Giếng Đáy, Thành phố Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam	2.670.000.000	30,000	022180004607	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN HOÀNG TÙNG

Giới tính: Nam

Chức danh: *Tổng giám đốc*

Sinh ngày: 22/09/1979

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 022079012945

Ngày cấp: 22/12/2021

Nơi cấp: *Cục trưởng Cục cảnh sát quản lý hành chính
về trật tự xã hội*

Địa chỉ thường trú: *403, nhà D8 TT Trung Tự, Phường Trung Tự, Quận Đống Đa,
Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *403, nhà D8 TT Trung Tự, Phường Trung Tự, Quận Đống Đa, Thành
phố Hà Nội, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội